

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 24/2021/HSST  
Ngày: 17/3/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Chát

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Sỹ Trinh và ông Trịnh Văn Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Công B**; Sinh năm: 1990; Tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Xuân L, sinh năm 1960 và bà Trần Thị V, sinh năm 1962; Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 26/08/2005; Nơi cư trú: ấp Năm Đô, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (có mặt).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Hồng H:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

Ông Đặng Sơn T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, Thành phố Đ, tỉnh B (vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Thị Hồng H:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975; Chức vụ: Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có quan hệ tình cảm với Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 26/8/2005 nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/9/2020, H nhắn tin cho Phạm Công B hỏi “anh có đi mua xe không, cho em đi chơi với” thì B đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực T. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô Biển số 61T3-XXXX đến gặp H, sau đó cả hai đi chơi và mua quần áo cho H tại tiệm “T” thuộc phường T, thành phố Đ, tỉnh B. Mua quần áo xong, H nói với B chở H đến cửa hàng của B chơi nhưng B không đồng ý và nói H vào quán cà phê uống nước chờ thì H nói buồn ngủ nên B bảo H vào nhà nghỉ ngủ đi thì H đồng ý. B điều khiển xe chở H vào khách sạn H thuộc khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thuê phòng số 204. Tại đây, B đề cập đến chuyện quan hệ tình dục thì H bảo B vào tắm đã, B không đi tắm mà nằm đè lên người H thì H dùng tay cào vào tay trái của B nên B đi về cửa hàng của B tại phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài để làm việc. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Hạnh nhắn tin cho B nói B mang cục sặc và trà sữa đến cho H. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, B đến phòng 204 khách sạn H gặp H. Tại đây, B và H tự nguyện dùng bao cao su tránh thai để cùng nhau giao cấu với nhau 01 lần, sau đó B đem bao cao su bỏ vào bồn cầu rồi xả nước trôi đi và chở H về nhà. Ngày 24/9/2020, biết gia đình H đã tố giác nên B đến Công an phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài đầu thú.

Ngày 01/10/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước có kết luận giám định pháp y về tình dục số 262/2020/TD kết luận: Nguyễn Thị Hồng H môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không thấy dấu vết tổn thương; màng trinh giãn, đường kính khoảng 1,2cm, có vết rách cũ ở vị trí 03 giờ, 06 giờ và 09 giờ, không bầm tím, không xung huyết. Hiện tại không có thai.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phạm Công B về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm khoản 1 Điều 145 và điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Hoàng Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B phát biểu quan điểm bào chữa cho bị hại H: Thống nhất với bản cáo trạng

của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Công B phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Cũng hoàn toàn thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường để khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, không tiền án tiền sự, nên xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự bồi thường cho bị hại, bị cáo cũng đã bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo yêu cầu phía bị hại với số tiền 60.000.000 đồng và bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo B đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, lời khai của người bị hại, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản các trang số 23/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, Kết luận giám định pháp y về tình dục, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Do có quan hệ tình cảm yêu đương từ trước với Nguyễn Thị Hồng h nên khoảng 14 giờ 30 ngày 20/9/2020, tại phòng số 204 khách sạn h thuộc khu phố 01, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bị cáo và bị hại h tự nguyện dùng bao cao su tránh thai để cùng giao cấu với nhau 01 lần. Tại thời điểm xảy ra vụ việc (ngày 20/9/2020) Hạnh có độ tuổi là 15 năm 24 ngày. Hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo B về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực nhận thức được hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau, nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của bị hại có phần còn hạn chế, bên cạnh đó trong mối quan hệ tình cảm nam nữ dễ bị cảm tính. Lẽ ra, bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em khi thực hiện hành vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người bị hại được pháp luật bảo vệ nhưng vì ham muốn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu 01 lần với bị hại.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội củ mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo B không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền tổn thất tinh thần cho bị hại để khắc phục hậu quả; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội; Gia đình bị cáo có cha đẻ là người bị khuyết tật nặng, có cậu ruột là liệt sĩ; Tại phiên tòa người bị hại, người giám hộ cho bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 60.000.000 đồng, người bị hại và người giám hộ của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 áo sơ mi ngắn tay đã cũ, 01 quần vải lửng đã cũ, 01 áo thun màu cam đã cũ, 01 quần jean màu đen đã cũ là quần áo của bị cáo và người bị hại nhưng bị cáo và bị hại không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 cái bao cao su chưa qua sử dụng không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Công B phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Công B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo Phạm Công B cho Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

### **3. Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi ngắn tay đã cũ, 01 quần vải lưng đã cũ, 01 áo thun màu cam đã cũ, 01 quần jean màu đen đã cũ và 03 cái bao cao su chưa qua sử dụng.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 0001870 ngày 27/01/2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

### **4. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

### **5. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, chị h, ông t có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Chất**